Kg: Các CĐCS

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 325/QĐ-CĐN

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2018

VĂN PHÒNG ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
Số: 300
Ngày: 6/12/2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Giáo dục Việt Nam

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

- Căn cứ Quyết định Số 2106/QĐ-TLĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn;

Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn Giáo dục Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 162/QĐ-CĐN ngày 19 tháng 7 năm 2016 của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng trong hệ thống Công đoàn Giáo dục Việt Nam và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Cán bộ, đoàn viên và các cấp công đoàn trong ngành Giáo dục, các ban và các đơn vị trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3.
- Ban Cán sự Đảng Bộ GD&ĐT (để báo cáo).
- Tổng LĐLĐVN (để báo cáo).
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố (để phối hợp)
- Ủy viên BCH CĐGDVN.
- Các Ban, Văn phòng phía Nam CĐGDVN.
- Website CĐGDVN.
- Lưu VP, Ban CS-PL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
B.C.H CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Vũ Minh Đức

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ KHEN THƯỞNG
CỦA CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 225/QĐ-CĐN ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về danh hiệu thi đua; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Công đoàn Giáo dục Việt Nam; tiêu chuẩn, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong bình xét và đề nghị khen thưởng cho tập thể, cá nhân của Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam; quy định về Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp; thẩm quyền quyết định, trình tự thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quỹ thi đua khen thưởng và quản lý quỹ thi đua khen thưởng Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với cán bộ, đoàn viên công đoàn; cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam và tổ chức Công đoàn các cấp trong ngành Giáo dục; tổ chức, cá nhân trong và ngoài ngành có thành tích, đóng góp, xây dựng tổ chức Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Điều 3. Phát động thi đua, đăng ký thi đua

1. Hằng năm, Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức phát động các phong trào thi đua, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm vào dịp đầu năm học và tổ chức tổng kết vào dịp cuối năm học.

2. Các cấp công đoàn trong ngành Giáo dục, công đoàn các cơ sở giáo dục, trường học tổ chức phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua, đăng ký thi đua và gửi bản đăng ký thi đua về Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Thời gian gửi đăng ký thi đua:

- Đối với các đơn vị hoạt động theo năm học: trước ngày 01/11

- Đối với các đơn vị hoạt động theo năm tài chính: trước ngày 15/2

Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ để xét khen thưởng

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được. Chú trọng khen thưởng cho công đoàn cơ sở, nhất là các đơn vị ngoài công lập; cá nhân là người trực tiếp giảng dạy, lao động, sản xuất, công tác.

2. Khi xét khen thưởng cá nhân là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào kết quả, thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

3. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng và thành tích ngang nhau thì ưu tiên lựa chọn cá nhân là nữ và tập thể có tỷ lệ nữ cao hơn để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung.

4. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Trong một năm công tác, một đối tượng có thể được nhiều cấp ra quyết định khen thưởng với các danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng khác nhau nhưng trong cùng một cấp, một đối tượng chỉ được nhận 1 trong 2 hình thức: khen thường xuyên hoặc khen chuyên đề (trừ việc khen thưởng vào dịp sơ kết, tổng kết chuyên đề theo đợt, theo giai đoạn). Hình thức khen thưởng vào dịp sơ kết, tổng kết chuyên đề theo đợt, theo giai đoạn không được tính là điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng ở mức cao hơn mà chỉ được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

5. Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

6. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Giáo dục Việt Nam sẽ không xét khen thưởng đối với các trường hợp sau:

- Không đăng ký thi đua.

- Đề nghị khen thưởng không đúng quy trình.

- Hồ sơ khen thưởng không đầy đủ.

- Nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng chậm thời gian so với quy định.

7. Đối với tập thể và cá nhân thuộc sự quản lý trực tiếp của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Công đoàn Giáo dục Việt Nam chỉ khen thưởng các chuyên đề của ngành gồm: *"Dạy tốt - Học tốt", "Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ", "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học", "Giỏi việc trường - Đảm việc nhà", "Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn"*..., không xét khen thưởng toàn diện. Các đơn vị khi trình khen thưởng phải có ý kiến của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố hoặc của đơn vị chuyên môn đồng cấp.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 5. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua của tổ chức Công đoàn gồm:

1.1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân: "Đoàn viên công đoàn xuất sắc".

1.2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

a) "Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam".

b) "Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam".

c) "Công đoàn cơ sở vững mạnh".

d) "Công đoàn bộ phận xuất sắc", "Tổ Công đoàn xuất sắc".

2. Danh hiệu vinh dự và danh hiệu thi đua của Nhà nước áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng trong tổ chức Công đoàn

2.1. Danh hiệu vinh dự của Nhà nước:

a) "Anh hùng Lao động".

b) "Nhà giáo Nhân dân"; "Nhà giáo Ưu tú".

c) "Thầy thuốc Nhân dân"; "Thầy thuốc Ưu tú".

2.2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

a) "Chiến sỹ thi đua toàn quốc".

b) "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam", "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ", "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh".

c) "Chiến sỹ thi đua cơ sở".

d) "Lao động tiên tiến".

2.3 Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

a) "Cờ thi đua của Chính phủ".

b) "Tập thể lao động xuất sắc".

c) "Tập thể lao động tiên tiến".

Điều 6. Các hình thức khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng của tổ chức Công đoàn gồm có:

1.1. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn".

1.2. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

1.3. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

1.4. "Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

1.5. "Giải thưởng Nguyễn Văn Linh" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

1.6. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

1.7. Giải thưởng của Công đoàn Giáo dục Việt Nam (nếu có).

1.8. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở.

2. Hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng trong tổ chức Công đoàn.

2.1. Huân chương.

2.2. Huy chương.

2.3. Bằng khen.

2.4. Giấy khen.

Chương III
ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN

Điều 7. Danh hiệu "Đoàn viên Công đoàn xuất sắc"

Danh hiệu "Đoàn viên Công đoàn xuất sắc" xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị.

4. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 8. Danh hiệu "Công đoàn bộ phận xuất sắc", "Tổ Công đoàn xuất sắc"

Danh hiệu "Công đoàn bộ phận xuất sắc", "Tổ Công đoàn xuất sắc" xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được Công đoàn cấp trên giao.

2. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn phát động.

3. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đoàn viên, người lao động và kịp thời phản ánh với chuyên môn đồng cấp và Công đoàn cấp trên.

4. Tổ chức sinh hoạt Công đoàn theo quy định. Nội bộ đoàn kết, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

5. Được bình chọn trong số các tập thể được đánh giá xếp loại công đoàn bộ phận, tổ công đoàn vững mạnh.

Điều 9. Danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh"

Danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh" xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

2. Bảo đảm thu, chi, quản lý tài chính, tài sản Công đoàn đúng quy định của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

4. Tổ chức sinh hoạt Công đoàn theo quy định, nội bộ đoàn kết; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

5. Tham gia đầy đủ các hoạt động do Công đoàn Giáo dục Việt Nam và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Điều 10. Danh hiệu "Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam"

1. Đối tượng được xét tặng "Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam" gồm: Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Tiêu chuẩn được xét tặng:

2.1. Công đoàn cơ sở có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh". Có Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn được tặng Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2.2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích tiêu biểu, xuất sắc và được bình chọn, suy tôn dẫn đầu Khối thi đua Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở của Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Có Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn được tặng Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Hằng năm, Công đoàn Giáo dục Việt Nam xét đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng không quá **07 Cờ thi đua**.

Điều 11. Danh hiệu "Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam"

1. Các chuyên đề được xét tặng Cờ thi đua hàng năm của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gồm: Chuyên đề "Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hóa, thể thao" và "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Đối tượng được xét tặng "Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam" gồm có: Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

3. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng Cờ thi đua đối với từng chuyên đề theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 12. Danh hiệu "Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam"

1. Đối tượng được xét tặng "Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam" gồm: Công đoàn bộ phận, Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Tiêu chuẩn được xét tặng:

2.1. Công đoàn bộ phận thuộc Công đoàn cơ sở hoặc Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, có thành tích xuất sắc, được lựa chọn trong số các Công đoàn bộ phận đạt danh hiệu "Công đoàn bộ phận xuất sắc".

2.2. Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Công đoàn Giáo dục Việt Nam hoặc Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức phát động; được bình chọn, suy tôn dẫn đầu hoặc xuất sắc trong Khối thi đua Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2.3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức phát động; được bình chọn, suy tôn dẫn đầu hoặc xuất sắc trong Khối thi đua Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Hằng năm, Công đoàn Giáo dục Việt Nam xét tặng không quá **35 Cờ thi đua.**

Điều 13. Danh hiệu "Cờ thi đua chuyên đề của CĐGD Việt Nam"

1. Các chuyên đề được xét tặng Cờ thi đua hàng năm của Công đoàn Giáo dục Việt Nam gồm: Chuyên đề "Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hóa, thể thao", "Giỏi việc trường - Đảm việc nhà" , "Dạy tốt - Học tốt", "Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ", "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" và "Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn".

2. Đối tượng được xét tặng gồm: Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

3. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng Cờ thi đua đối với từng chuyên đề.

Chương IV
ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN

Mục 1
KHEN THƯỞNG CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Điều 14. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn"

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành hướng dẫn riêng về xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn".

Điều 15. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

1.2. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã được tặng Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng cho người lao động trực tiếp, phục vụ tại các cơ sở giáo dục đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) đạt danh hiệu "Đoàn viên Công đoàn xuất sắc".

2.2. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã được tặng Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam hoặc Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị khen thưởng hoặc Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng cho tập thể từ công đoàn cơ sở trở lên đạt các tiêu chuẩn sau:

3.1. **Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam**, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết.

3.2. Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng). Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động. Chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động.

3.3. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã được tặng Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam và năm đề nghị khen thưởng, tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn xếp loại vững mạnh (đối với Công đoàn cơ sở), xếp loại tốt (đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

4. Số lượng Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng hàng năm:

4.1. Số lượng Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng hàng năm cho cá nhân không quá 0,2% (hai phần nghìn) tổng số đoàn viên công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

4.2. Số lượng Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng hàng năm cho tập thể (Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp

cơ sở) không quá 1% (một phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Điều 16. Bằng khen chuyên đề của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Các chuyên đề được xét tặng Bằng khen hàng năm của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gồm: Chuyên đề "Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hóa, thể thao" và "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".

2. Đối tượng được xét tặng gồm: Công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cá nhân thuộc các đơn vị này.

3. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng khen đối với từng chuyên đề theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 17. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét tặng hàng năm cho cá nhân là đoàn viên Công đoàn thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên. Có đề tài khoa học, sáng kiến cấp cơ sở (gọi tắt là giải pháp) được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, được cấp có thẩm quyền công nhận và giá trị làm lợi tính theo từng đối tượng cụ thể sau:

1. Đối với đoàn viên là công nhân, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở xuống, không giữ chức vụ lãnh đạo, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 80 triệu đồng trở lên hoặc có 03 năm liên tục có giải pháp, sáng kiến với tổng giá trị làm lợi từ 120 triệu đồng trở lên.

2. Đối với đoàn viên là cán bộ, công chức, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 150 triệu đồng trở lên.

3. Đối với đoàn viên là cán bộ lãnh đạo quản lý (giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp từ 0,3 trở lên đối với đơn vị hành chính, sự nghiệp và giữ chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp và tương đương trở lên đối với các loại hình doanh nghiệp) có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng trở lên hoặc có giải pháp cải tiến quản lý về tổ chức sản xuất áp dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương công nhận.

4. Đối với những Đề tài khoa học cấp tỉnh, Bộ có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp trên 60% cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

5. Đối với những đề tài khoa học cấp Nhà nước có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã

hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp từ 50% trở lên cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

6. Đối với đề tài lớn phải nghiên cứu nhiều năm hoặc phải chia làm nhiều đề tài nhánh, nếu đề tài nhánh được nghiệm thu đạt kết quả xuất sắc và mức độ đóng góp trên 30% cho đề tài lớn thì tác giả là chủ nhiệm đề tài nhánh cũng được xem xét đề nghị khen thưởng.

7. Có giải pháp công nghệ dự thi tại các cuộc thi khu vực và quốc tế, hội thi quốc gia hoặc hội thi cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương và đạt giải nhất, nhì, ba hoặc giải A, B, C trong các hội thi đó (*nếu giải pháp có từ 02 tác giả trở lên thì chỉ xét khen thưởng cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất).*

8. Đối với các sáng kiến ở các đơn vị không xác định được cụ thể giá trị làm lợi nhưng đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, phạm vi ảnh hưởng rộng đến cấp tỉnh, thành phố, ngành Trung ương, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận hoặc cơ quan quản lý khoa học công nghệ của tỉnh, của Bộ, ngành trung ương xác nhận thì tác giả của các sáng kiến đó được xem xét đề nghị khen thưởng.

Điều 18. Giải thưởng

1. "Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh"

1.1. "Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh" là phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất trong lao động sản xuất. Có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Tích cực đào tạo, kèm cặp, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ góp phần xây dựng doanh nghiệp, đơn vị phát triển bền vững, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh.

1.2. "Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh" được tổ chức trao tặng 5 năm 01 lần vào dịp "Tháng Công nhân" của năm tổ chức Đại hội Công đoàn Việt Nam.

1.3. Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần.

1.4. Năm tổ chức trao tặng "Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh", Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành văn bản hướng dẫn riêng về xét, trao tặng "Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh".

2. "Giải thưởng Nguyễn Văn Linh":

2.1. "Giải thưởng Nguyễn Văn Linh" là phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho cán bộ công đoàn các cấp có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sáng kiến, sáng tạo trong hoạt động Công đoàn góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn và xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh;

2.2. "Giải thưởng Nguyễn Văn Linh" được tổ chức trao tặng hàng năm vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7) hoặc vào dịp khác do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyết định;

2.3. Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần;

2.4. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành văn bản hướng dẫn riêng về việc xét, trao tặng "Giải thưởng Nguyễn Văn Linh".

Mục 2

KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Điều 19. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Có thành tích xuất sắc trong quá trình tham gia các phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn; là gương điển hình trong công chức, viên chức, người lao động của ngành.

1.2. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu "Đoàn viên Công đoàn xuất sắc". Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị khen thưởng.

2. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam xét tặng cho tập thể là Công đoàn bộ phận, Tổ công đoàn, Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong quá trình tổ chức, triển khai các phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn do Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức.

2.2. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị khen thưởng và năm đề nghị khen thưởng tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn xếp loại vững mạnh (đối với Công đoàn bộ phận, Tổ công đoàn và Công đoàn cơ sở), xếp loại tốt (đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

Điều 20. Bằng khen chuyên đề của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Các chuyên đề được xét tặng Bằng khen hàng năm gồm: Chuyên đề "Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hóa, thể thao", "Giỏi việc trường - Đảm việc nhà", "Dạy tốt - Học tốt", "Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ", "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" và "Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn".

2. Đối tượng được xét tặng gồm: Tập thể là Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cá nhân thuộc các đơn vị này.

3. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng khen đối với từng chuyên đề.

Mục 3
KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ VÀ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

Điều 21. Giấy khen

1. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

1.1. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đoàn viên được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

b) Là điển hình xuất sắc tiêu biểu của cơ quan, đơn vị, trường học, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

c) Có nhiều đóng góp trong các phong trào thi đua, cuộc vận động và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

1.2. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xét tặng cho tập thể là Công đoàn bộ phận và Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

b) Là tập thể tiêu biểu xuất sắc thuộc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

c) Có nhiều đóng góp trong các phong trào thi đua, cuộc vận động và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

1.3. Số lượng: Do Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quy định.

2. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở

2.1. Tặng cho đoàn viên công đoàn và tổ công đoàn đạt danh hiệu xuất sắc được quy định theo tiêu chuẩn tại Điều 7 và Điều 8 của Quy chế này.

2.2. Số lượng: Do Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở quy định.

Mục 4
KHỐI THI ĐUA

Điều 22. Khối thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam quyết định thành lập các Khối thi đua Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2. Khối thi đua có nhiệm vụ:

2.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động, nội dung thi đua hàng năm; xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua; tổ chức phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Khối và đôn đốc các đơn vị trong Khối đăng ký thi đua theo quy định của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2.2. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chéo giữa các đơn vị thành viên trong Khối (nếu có) để làm cơ sở chấm điểm, bình xét khen thưởng hàng năm; tổng hợp tình hình thực hiện nội dung giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Khối và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2.3. Các Khối thi đua tổ chức sơ kết vào tháng 12 và tổng kết vào tháng 06 để đánh giá kết quả phong trào thi đua và xếp loại các đơn vị trong Khối. Kết quả bình xét và xếp loại thi đua các đơn vị trong Khối được gửi về Công đoàn Giáo dục Việt Nam trước ngày 01/7 hàng năm. Kết quả xếp loại của Khối là một trong những căn cứ để Hội đồng Thi đua khen thưởng Công đoàn Giáo dục Việt Nam xét thi đua khen thưởng đối với các đơn vị vào dịp cuối năm học.

3. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành hướng dẫn riêng về hoạt động của các Khối thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

4. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam xem xét, quyết định việc cho phép các đơn vị công đoàn không trực thuộc tham gia các hoạt động của khối thi đua Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Mục 5

KÍCH THƯỚC CỜ, BẰNG KHEN VÀ GIẤY KHEN

Điều 23. Kích thước Cờ thi đua

Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Kích thước: 750mm x 550mm

2. Chất liệu: Vải sa tanh hai lớp màu đỏ.

Điều 24. Kích thước Bằng khen

Bằng khen của CĐGD Việt Nam, kích thước: 330mm x 227mm.

Điều 25. Kích thước Giấy khen

Giấy khen của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở, kích thước: 297 mm x 210 mm.

Chương V

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA NHÀ NƯỚC ÁP DỤNG BÌNH XÉT KHEN THƯỞNG VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI CƠ QUAN CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Điều 26. Đối tượng áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước đối với Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Cá nhân:

Cán bộ, công chức và người lao động làm việc tại Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2. Tập thể:

Công đoàn Giáo dục Việt Nam, các Ban và tương đương thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Việc bình xét, công nhận các danh hiệu thi đua đối với tập thể và cán bộ Công đoàn chuyên trách do thủ trưởng cơ quan, đơn vị khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

Điều 27. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc"

1. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" được xét tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất, được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam", trong đó có 06 năm *liên tục đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở".*

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" phải đạt hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc và được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương xem xét, công nhận, đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đó.

3. Thời điểm xét tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" là năm liền kề với năm đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam" lần thứ hai.

Điều 28. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam"

1. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam" được xét tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất, được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở".

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam" phải đạt hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng tích cực trong hoạt động Công đoàn ở bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Công đoàn Giáo dục Việt Nam có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đó.

Điều 29. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"

1. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến;

1.2. Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý và được ứng dụng để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng và được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, những đề xuất, sáng kiến mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội không thể lượng hóa cụ thể được giá trị bằng tiền, nhưng được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học của đơn vị đánh giá cao, Thủ trưởng đơn vị xác nhận về hiệu quả của sáng kiến đó thì cũng được coi là sáng kiến cấp cơ sở.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

3. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

4. Tỷ lệ cá nhân được xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá **15%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" của cơ quan, đơn vị cơ sở.

Điều 30. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

1. Tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến".

1.1. Cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

b) Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Công đoàn, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

1.2. Công nhân, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc hệ thống Công đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn;

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Công đoàn; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

2. Thời gian để xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

2.1. Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến.

2.2. Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng thời hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu thi đua. Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu "Lao động tiên tiến" để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác. Trường hợp cá nhân chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét tặng các danh hiệu thi đua trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

2.3. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

3. Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì được xem xét bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến" do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

4. Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho trường hợp mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 31. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

1. Các tập thể được xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" của Công đoàn Giáo dục Việt Nam gồm: Các Ban và tương đương thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

2.1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Công đoàn.

2.2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

2.3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

2.4. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2.5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức Công đoàn.

Điều 32. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

1. Các tập thể được xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" của Công đoàn Giáo dục Việt Nam gồm: Các Ban và tương đương thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

2.1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

2.3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2.4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức Công đoàn.

Điều 33. Hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng của Nhà nước:

Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam xem xét trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương...cho Công đoàn Giáo dục Việt Nam, các Ban và tương đương và các cá nhân thuộc Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam có đủ thành tích theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng hiện hành.

2. Khen thưởng của Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam:

Thủ trưởng Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam tặng Giấy khen cho các tập thể (các ban Công đoàn Giáo dục Việt nam) và cá nhân (cán bộ, công chức, lao động) thuộc Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2.1. Giấy khen xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm hoặc có thành tích xuất sắc trong các đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề, hoặc hoàn thành một hạng mục công trình tiêu biểu do Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam phát động hoặc tổ chức.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.2. Giấy khen xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm hoặc có thành tích xuất sắc, là tập thể tiêu biểu trong các đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề, hoặc một hoạt động lớn do Công đoàn Giáo dục Việt Nam phát động hoặc tổ chức.

- Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua.

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Chương VI
HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG CÁC CẤP

Điều 34: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Giáo dục Việt Nam (gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Cơ cấu Hội đồng gồm:

2.1. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2.2. Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Công đoàn Giáo dục Việt Nam phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.

2.3. Thành viên Hội đồng gồm các đồng chí Phó Chủ tịch khác, trưởng các ban và tương đương thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam, số thành viên tối đa không quá 09 người.

2.4. Thường trực Hội đồng là Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Giáo dục Việt Nam có nhiệm vụ sau:

3.1. Hội đồng:

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ phát động các phong trào thi đua trong công chức, viên chức, người lao động và đoàn viên công đoàn của ngành.

b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng. Kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong CBCCVCNLĐ và đoàn viên công đoàn của ngành theo từng năm và từng giai đoạn.

c) Tham mưu cho Ban Thường vụ kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong CCVCNLĐ, đoàn viên công đoàn và của Công đoàn ngành.

d) Tham mưu cho Ban Thường vụ quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

3.2. Thường trực Hội đồng:

a) Tập hợp đăng ký thi đua.

b) Tiếp nhận Hồ sơ thi đua - khen thưởng.

c) Gửi hồ sơ thi đua đến các Ban chuyên môn thẩm định kết quả theo các chuyên đề do Ban phụ trách.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả với Hội đồng.

đ) Hoàn thiện Hồ sơ và tiến hành các thủ tục khen thưởng theo quy định.

Điều 35: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở về công tác thi đua, khen thưởng.

1.1. Cơ cấu Hội đồng, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở .

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phụ trách công tác thi đua khen thưởng.

c) Thành viên Hội đồng gồm các đồng chí Phó Chủ tịch khác và các thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định. Số thành viên tối đa không quá 07 người. Giao cho đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng làm Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

1.2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ phát động các phong trào thi đua trong CBCCVCNLĐ và đoàn viên công đoàn của các đơn vị trực thuộc.

b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước theo từng năm và từng giai đoạn.

c) Tham mưu cho Ban Thường vụ kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong CBCCVCNLĐ và đoàn viên công đoàn.

d) Tham mưu cho Ban Thường vụ quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng công đoàn cơ sở

Các Công đoàn cơ sở thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng với số lượng thành viên phù hợp với quy mô của đơn vị. Trường hợp chưa có Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thì công tác thi đua - khen thưởng do Ban Thường vụ (Ban Chấp hành) công đoàn cơ sở thực hiện.

Chương VII
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, SỐ LƯỢNG, THỦ TỤC, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Mục 1
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

Điều 36. Thẩm quyền của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

1. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn".

2. Danh hiệu "Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam".

3. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam".

4. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

5. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

6. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho các Ban, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Liên đoàn Lao động cấp huyện và tương đương, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn.

7.Giải thưởng "Nguyễn Đức Cảnh".

8. Giải thưởng "Nguyễn Văn Linh".

Điều 37. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam

Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam quyết định khen thưởng:

1. Danh hiệu "Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam";

2. "Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam";

3. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở", "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến" cho tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam; danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" cho các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

4. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho các Ban thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

5. Danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh" đối với công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Điều 38. Thẩm quyền của Thủ trưởng Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam

Thủ trưởng Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam quyết định khen thưởng Giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Điều 39. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quyết định khen thưởng danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh" và Giấy khen cho tập thể và cá nhân thuộc Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Điều 40. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở

Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở quyết định khen thưởng danh hiệu "Đoàn viên công đoàn xuất sắc", "Tổ Công đoàn xuất sắc" và Giấy khen cho tập thể và cá nhân thuộc Công đoàn cơ sở.

Điều 41. Thẩm quyền quyết định khen thưởng khác

Những trường hợp khen thưởng ngoài quy định tại Quy chế này do Thường trực Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam quyết định theo ủy quyền của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Mục 2
SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

Điều 42. Số lượng khen thưởng đối với các đơn vị trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Đối với Công đoàn đại học Quốc gia, đại học vùng, Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công đoàn các trường đại học, cao đẳng và đơn vị trực thuộc được đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể và cá nhân với tỷ lệ không vượt quá **1%** tổng số đoàn viên và lao động thuộc đơn vị *(Bao gồm: khen toàn diện và khen chuyên đề)*.

2. Đối với công đoàn cơ sở có dưới 100 đoàn viên và lao động được đề nghị khen thưởng **01** Cờ thi đua hoặc **01** Bằng khen tập thể hoặc **01** Bằng khen cá nhân.

3. Số lượng Cờ thi đua và Bằng khen được xét tặng hằng năm cụ thể như sau:

3.1. Cờ thi đua:

- Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng cho không quá 01 Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 06 Công đoàn cơ sở.

- Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam xét tặng cho không quá 02 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 25 công đoàn cơ sở và 08 công đoàn bộ phận.

3.2. Bằng khen:

- Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng cho không quá 02 tập thể và 80 cá nhân.

- Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam xét tặng cho không quá 150 tập thể và 250 cá nhân.

Điều 43. Số lượng khen thưởng đối với các đơn vị phối quản không thuộc sự quản lý trực tiếp của Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam căn cứ thành tích của các tập thể, cá nhân thuộc Công đoàn Giáo dục các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Công đoàn đại học Quốc gia, Công đoàn các trường đại học, cao đẳng và Công đoàn các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Công đoàn Giáo dục Việt Nam phát động vào đầu năm học để xét khen thưởng vào dịp tổng kết năm học.

2. Số lượng khen thưởng do Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam quy định riêng cho từng chuyên đề.

Mục 3
HỒ SƠ, THỜI GIAN TRÌNH KHEN THƯỞNG

Điều 44. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Giáo dục Việt Nam khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị tặng "Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và "Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam (02 bộ):

1.1. Tờ trình của Ban Thường vụ/ Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.

1.2. Biên bản bình xét thi đua của Khối thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

1.3. Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng thi đua - Khen thưởng Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở.

1.4. Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua.

1.5 Tóm tắt thành tích của dơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua.

2. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen:

2.1. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (02 bộ)

- Tờ trình của Ban Thường vụ/ Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.

- Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở, kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.

- Báo cáo thành tích và tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Bằng khen.

- Văn bản công nhận 02 sáng kiến được áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc Quyết định công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

2.2. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam

- Tờ trình của Ban Thường vụ/ Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.

- Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở, kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.

- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Bằng khen.

3. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo (02 bộ):

3.1. Tờ trình Ban Thường vụ/ Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.

3.2. Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của các cấp trình khen thưởng.

3.3. Tóm tắt các giải pháp, sáng kiến của các cá nhân được đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo.

3.4. Biên bản họp và kết quả bình xét của Hội đồng Sáng kiến của cấp có thẩm quyền.

3.5. Văn bản công nhận giải pháp, sáng kiến gồm:

a) Văn bản công nhận sáng kiến hoặc quyết định công nhận sáng kiến của cấp có thẩm quyền.

b) Bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (nếu có).

c) Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, Bộ, ngành Trung ương, Nhà nước kèm theo quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu.

d) Văn bản xác nhận hiệu quả kinh tế, xã hội của đơn vị ứng dụng đề tài, sáng kiến.

4. Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam":

4.1. Tờ trình của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

4.2. Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị tặng thưởng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam", trong báo cáo phải nêu rõ nội dung, hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đã được ứng dụng vào thực tế.

4.3. Biên bản họp và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

4.4. Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền công nhận sáng kiến, đề tài khoa học và nhận xét, đánh giá hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học đã được ứng dụng trong thực tế.

5. Hồ sơ đề nghị xét tặng: Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn"; "Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh", "Giải thưởng Nguyễn Văn Linh"; Cờ thi đua, Bằng khen chuyên đề có văn bản hướng dẫn riêng.

Điều 45. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét trình khen thưởng cấp Nhà nước

1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng cho Công đoàn Giáo dục Việt Nam, các Ban và tương đương thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam và cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách Công đoàn thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

2. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét trình khen thưởng cấp Nhà nước:

Thực hiện theo Điều 45 Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 2106/QĐ-TLĐ ngày 28/12/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 46. Thời hạn trình khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Công đoàn Giáo dục Việt Nam (qua Ban Chính sách - Pháp luật), địa chỉ: số 02 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội; đồng thời gửi bản mềm theo địa chỉ chinhsachphapluat tại trang Lãnh đạo website CĐGD Việt Nam hoặc email: chinhsachphapluat@congdoangdvn.org.vn. Thời gian cụ thể như sau:

2.Thời gian cụ thể như sau:

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng toàn diện, khen thưởng chuyên đề gửi trước ngày ***01/7 hàng năm*** đối với các đơn vị tính theo năm học và trước ngày ***15/01 hàng năm*** đối với các đơn vị tính theo năm tài chính.

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo gửi trước ngày ***15/7 hàng năm.***

Các đơn vị gửi Hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thời gian quy định và không có báo cáo tổng kết năm học sẽ không được xét khen thưởng.

Chương VIII
QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 47. Nguồn hình thành Quỹ thi đua, khen thưởng gồm:

1. Trích từ ngân sách của Công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Từ nguồn tài trợ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

3. Các khoản hỗ trợ của cơ quan quản lý, chính quyền các cấp.

Điều 48. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Cách tính mức tiền thưởng.

Thực hiện theo Quyết định số 2106/QĐ-TLĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn.

2. Cấp chi tiền thưởng.

2.1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam

a) Chi tiền thưởng kèm theo các quyết định khen thưởng của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại Hội nghị sơ kết, tổng kết do Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức.

b) Chi tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Công đoàn Giáo dục Việt Nam đối với các tập thể, cá nhân không trực tiếp quản lý.

2.2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở

Chi tiền thưởng kèm theo theo quyết định khen thưởng của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại Hội nghị tổng kết do đơn vị tổ chức.

3. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

3.1. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

3.2. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì nhận mức tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

3.3. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Chương IX
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 49. Thu hồi và hủy bỏ các hình thức khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể gian dối trong kê khai thành tích để được khen thưởng sẽ bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc tập thể, cá nhân kê khai gian dối để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định gồm:

3.1. Tờ trình của cấp trình khen thưởng;

3.2. Báo cáo tóm tắt lý do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng.

Điều 50. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này được ban hành theo Quyết định số: … thay thế Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định Số 162/QĐ-CĐN ngày 19 tháng 7 năm 2016 của Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam .

2. Bãi bỏ những quy định trước đây trái với Quy chế này.

3. Căn cứ nhiệm vụ năm học và việc tổ chức phát động các phong trào thi đua hàng năm, Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam sẽ có văn bản hướng dẫn các tiêu chí cụ thể.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Công đoàn giáo dục các cấp phản ánh kịp thời về Công đoàn Giáo dục Việt Nam để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
B.C.H
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Vũ Minh Đức